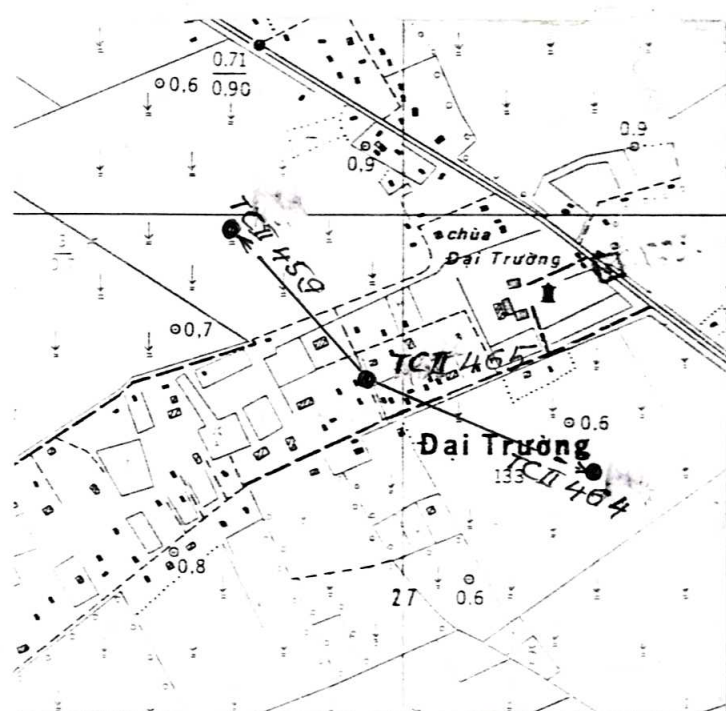


GHỊ CHÚ ĐIỂM TOạ ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : TC II- 465 Mảnh bản đồ : C-48-81
 Phương pháp đo : đường chuyển Cấp, hạng : ĐC II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 0.8 m Kinh độ : 106 12 30
 Vĩ độ : 09 47 22

Loại đất : tư Chất đất : thịt
 Nơi đặt mốc: Thôn (bản, làng) : Đại Trường Xã (thị trấn) : Phú Cần
 Huyện : Tiểu Cần Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : nhà Cô Ra Khoảng cách tới điểm : 9 m
 Người chọn : Kiều Quốc Hưng Đơn vị chọn : XN Phát Triển Công Nghệ TĐ - BĐ
 Ngày 06 tháng 03 năm 2000

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến:	Lần 1	Lần 2	T. B	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hồ				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

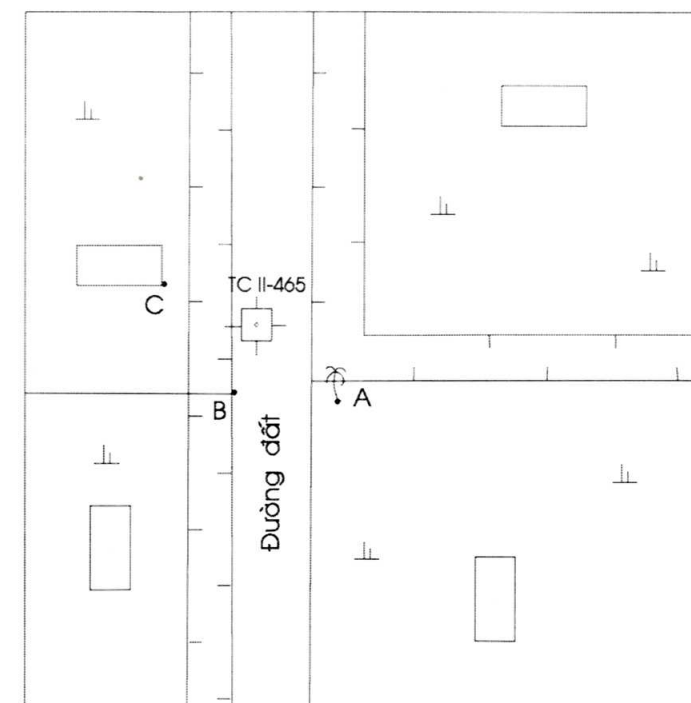
Điểm thông hướng :

(Tên, số hiệu, cấp hạng điểm liên quan mà từ mặt đất điểm trạm đo nhìn thông suốt tới điểm liên quan)

Điểm : TC II- 459
 TC II - 464

Họ, tên, địa chỉ người dẫn đường : Vương Lén
 Cán bộ địa chính xã Phú Cần

Sơ đồ vị trí điểm



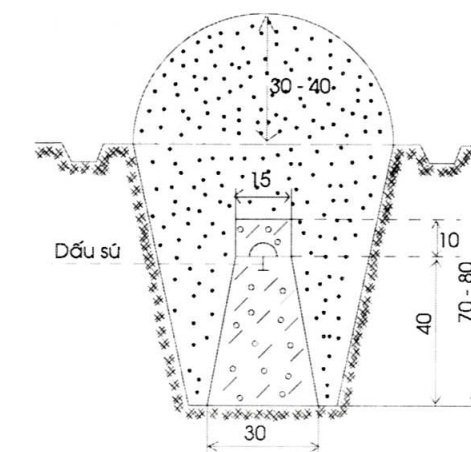
Tỷ lệ: 1/ 1000



Đơn vị chôn mốc :
 XN Phát Triển Công Nghệ TĐ- BĐ
 Người chôn mốc : Hoàng Văn Đốc
 Loại mốc : chôn

Ngày 11 tháng 04 năm 2000

Hình vẽ mặt cắt mốc, tường vôi (đơn vị cm)



V/c	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cây dừa	Đông Nam 9.3
B	Cột điện	Đông nam 6.3
C	Góc nhà Cô Ra	Tây bắc 9.1

Điểm này: Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm: Số hiệu: Cấp, hạng:

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao lượng giác Cấp, hạng :

Đường đi đến điểm (đường ô tô, sắt, thủy, số KM): Từ UGND xã phú cần đi xe máy theo QL.54 hướng

Cầu Kè tới ấp Đại Trường hỏi nhà Cô Ra là tới điểm

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm:

Ngày 20 tháng 05 năm 2000

Người làm ghi chú điểm

Đào Quang Hưng

Ngày 10 tháng 07 năm 2000

Người kiểm tra

Nguyễn Đức Tấn

gửi, cần

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TOẠ ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : TCII- 465
CẤP HẠNG : ĐCII

Năm 2000